



- Lắp đặt hệ thống điện, máy móc và thiết bị công nghiệp;
- Kinh doanh bất động sản, xây dựng nhà các loại;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật.

### 3.2. *Tình hình hoạt động*

Kể từ ngày chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần đến nay, công ty có bước tăng trưởng khá ổn định, có tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động có hiệu quả, tỷ lệ lợi nhuận vượt kế hoạch đặt ra, đời sống cán bộ công nhân viên được đảm bảo.

### 4. **Định hướng phát triển**

- Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, giữ vững thương hiệu và vị thế của nhà sản xuất thiết bị điện hàng đầu Việt Nam.
- Không ngừng đổi mới và phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh để tạo ra các sản phẩm mới, thị trường mới. Theo đó khai thác tối đa hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

## II. **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### 1. **Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm**

Trong năm 2014, HĐQT đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình trong phạm vi, quyền hạn quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty. Cụ thể như sau:

#### - *Các phiên họp của HĐQT:*

Năm 2014, HĐQT đã tiến hành 5 phiên họp để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty nói chung và cổ đông nói riêng. Trong đó, HĐQT đã ban hành 5 nghị quyết và 2 quyết định tập trung trong lĩnh vực quản lý phân vốn của Công ty tại các đơn vị thành viên, công tác cán bộ, đầu tư công nghệ, định hướng phát triển của Công ty.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được giao cho Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện.

#### - *Công tác tổ chức bộ máy điều hành Công ty :*

Ban điều hành Công ty gồm Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc. Tổng Giám đốc đồng thời cũng là thành viên HĐQT nên công tác báo cáo, cập nhật thông tin được tiến hành thường xuyên, đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của HĐQT.

#### - *Công tác chỉ đạo, giám sát Ban điều hành:*

Với vai trò đại diện cho các cổ đông, trong năm 2014, HĐQT đã bám sát các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao, quyết liệt và linh hoạt trong chỉ đạo điều hành theo diễn biến tình hình thực tiễn để định hướng mọi hoạt động của Công ty. Hỗ trợ Ban điều hành và giám sát tình hình triển khai các chủ trương, quyết định của Công ty, để đưa ra được các chủ trương, quyết sách đúng đắn, kịp thời, có hiệu quả.

Với tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực hết mình vì công việc HĐQT đã lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn thử thách để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể: Tổng doanh thu 489,36 tỷ đồng, đạt 104,1 % so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế 79,55 tỷ đồng, đạt 132,6% so với kế hoạch. Số liệu cụ thể

010  
ÔNG  
Ô P  
TAO  
HÀ  
LI



các chỉ tiêu cơ bản năm 2014 được thể hiện trong báo cáo kết quả SXKD của Tổng Giám đốc.

Năm 2014, HĐQT đã giám sát Ban điều hành trong việc: Tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014; việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT; và việc tổ chức, điều hành hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động, sáng tạo của Ban điều hành.

- **Công tác đầu tư, quản lý và sử dụng vốn, tài sản:**

Trong năm 2014, Công ty đầu tư mua sắm và nâng cấp một số thiết bị công nghệ, đặc biệt phải kể đến việc đầu tư dây chuyền thiết bị lồng dây động cơ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và nâng cao năng suất lao động.

Công tác đầu tư vốn ra bên ngoài luôn được quan tâm với mục tiêu mang lại hiệu quả sử dụng vốn.

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản để hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo đảm và phát triển nguồn vốn của cổ đông.

- **Công tác quản lý cổ đông:**

Công tác quản lý cổ đông được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2014, Công ty có tổng số 375 cổ đông, trong đó có 06 cổ đông pháp nhân. Cổ đông lớn là Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam nắm giữ 66,16% số cổ phiếu đang lưu hành; Công ty TNHH Đại Hoàng Hà nắm giữ 15,58% số cổ phiếu đang lưu hành.

**2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch**

Với sự nỗ lực của HĐQT và Ban điều hành nên trong năm 2014 dù vẫn còn bị ảnh hưởng của suy giảm kinh tế nhưng bằng những giải pháp điều hành hiệu quả về tài chính nên mục tiêu lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức của Công ty đã thực hiện đạt kế hoạch được đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 thông qua. Cụ thể như sau:

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014		So sánh TH/KH
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng doanh thu	Đồng	470.000.000.000	489.361.964.476	104,12%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	"	60.000.000.000	79.552.192.002	132,59%
3	Chi trả cổ tức	%/năm	14	14	100,00%
4	Thu nhập bình quân	Đ/ng/th	7.300.000	7.880.000	107,95%

**3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai**

- Tăng cường công tác quản trị, giám sát; đồng thời nâng cao năng lực hoạt động thông qua việc nâng cao năng lực công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực, để đảm bảo mục tiêu hoạt động do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

045  
TY  
HÀ  
DIỆ  
N  
M

- Năm 2015, HĐQT cùng với Ban điều hành Công ty tiếp tục nỗ lực hết mình trong định hướng chiến lược phát triển, đảm bảo sản xuất ổn định, đạt độ an toàn và hiệu quả cao nhất cho đồng vốn đầu tư của các cổ đông.

### III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá chung tình hình hoạt động SXKD năm 2014 của Công ty

- Nhìn chung thị trường năm 2014 không có những biến động lớn. Trong đó, thị trường thiết bị điện – đầu ra cho các sản phẩm của HEM, từng bước được phục hồi.
- Về mặt chính sách của Nhà nước: Luật thuế TNDN sửa đổi có nhiều điểm thuận lợi cho doanh nghiệp, đặc biệt là việc giảm thuế suất từ 25% xuống 22% bắt đầu áp dụng từ năm 2014.
- Trong phạm vi Tổng công ty CP Thiết bị điện Việt Nam; hoạt động SXKD của cơ quan Tổng Công ty cùng với các đơn vị thành viên, nhất là các đơn vị ở phía Nam như CADIVI, THIBIDI,... rất sôi động và thu được kết quả rất ấn tượng.

#### 2. Báo cáo tình hình tài chính:

STT	CHỈ TIÊU	Số cuối kỳ (31/12/2014)	Số đầu kỳ (01/01/2014)
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>232.392.885.104</b>	<b>202.058.419.118</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	15.335.954.247	51.255.615.711
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	82.628.000.000	32.848.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	102.528.721.457	85.338.256.911
4	Hàng tồn kho	30.748.563.284	31.709.805.160
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.151.646.116	906.741.336
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>253.282.599.002</b>	<b>252.118.651.890</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
2	Tài sản cố định	52.502.004.720	47.896.596.676
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	199.744.829.336	199.744.829.336
5	Tài sản dài hạn khác	1.035.764.946	4.477.225.878
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>485.675.484.106</b>	<b>454.177.071.008</b>
<b>III</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>65.852.317.302</b>	<b>67.709.514.941</b>
1	Nợ ngắn hạn	64.215.317.302	65.709.514.941
2	Nợ dài hạn	1.637.000.000	2.000.000.000
<b>IV</b>	<b>NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>419.823.166.804</b>	<b>386.467.556.067</b>
1	Vốn chủ sở hữu	418.879.765.051	385.552.691.049
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	943.401.753	914.865.018
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>485.675.484.106</b>	<b>454.177.071.008</b>



V	KẾT QUẢ KINH DOANH	Năm 2014	Năm 2013
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	419.347.938.162	382.119.684.733
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	1.557.265.816	738.043.118
3	Doanh thu thuần về bán hàng, CCDV	417.790.672.346	381.381.641.615
4	Giá vốn hàng bán	357.363.584.179	313.161.551.155
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng, CCDV	60.427.088.167	68.220.090.460
6	Doanh thu hoạt động tài chính	70.154.531.884	47.265.753.102
7	Chi phí tài chính	965.701.797	2.812.640.356
8	Chi phí bán hàng	19.147.161.461	23.830.225.171
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	27.612.862.274	27.580.860.854
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	82.855.894.519	61.262.117.181
11	Thu nhập khác	1.416.760.246	1.552.831.940
12	Chi phí khác	241.612.020	178.013.924
13	Lợi nhuận khác	1.175.148.226	1.374.818.016
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	84.031.042.745	62.636.935.197
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.478.850.743	5.066.600.700
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh	79.552.192.002	57.570.334.497
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.479	1.799

VI.	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2013
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		52,2%	55,5%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		47,8%	44,5%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		13,6%	14,9%
	- Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn		86,4%	85,1%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		3,14	2,59
	- Khả năng thanh toán hiện hành		3,62	3,08
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản		16,4%	12,7%
	- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần		19,04%	15,1%
	- Tỷ suất LNST/vốn đầu tư của CSH		18,99%	14,9%

Với kết quả thực hiện như trên, các chỉ tiêu chính của hoạt động SXKD đã đạt và vượt mức kế hoạch đề ra.

### 3. Đánh giá một số mặt hoạt động trong sản xuất kinh doanh :

#### 3.1. Công tác Kinh doanh – thị trường:

- Điểm nổi trội là đã mở rộng được thị phần của Công ty trên các phân khúc ngành hàng, từ động cơ, máy biến áp tới dịch vụ sửa chữa và dự án. Qua đó, thương hiệu HEM ngày càng được lan toả và được khẳng định trên thị trường. Số lượng các bạn hàng và đối tác đã tăng trưởng đáng kể so với những năm trước đây.

- Trong năm qua, bên cạnh việc tích cực ứng dụng triển khai sâu rộng bộ nhận diện thương hiệu HEM, với sự ủng hộ của HĐQT, Công ty đã tổ chức thành công buổi Lễ



Ra mắt truyền thông thương hiệu HEM. Hiệu ứng của buổi lễ đó đang từng bước mang lại hiệu quả mới cho Công ty.

### **3.2. Công tác Kỹ thuật, công nghệ, quản lý chất lượng, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới:**

Năm 2014, công tác kỹ thuật công nghệ và quản lý chất lượng được đặc biệt quan tâm, đáp ứng được các yêu cầu của sản xuất kinh doanh, góp phần đem lại hiệu quả cho Công ty. Đặc biệt phải kể đến những kết quả sau:

- Triển khai thành công dây chuyền công nghệ quấn-lồng dây tự động cho các động cơ cỡ 112-132-160, nâng cao trình độ và khả năng công nghệ điện chế tạo bộ dây động cơ của HEM.
- Thay đổi kết cấu và hệ số công nghệ quấn dây MBA, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí vật tư, mang lại hiệu quả kinh tế, góp phần củng cố thương hiệu HEM trong thị trường điện lực.
- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 với cam kết đặt chất lượng sản phẩm của Công ty lên hàng đầu.
- Đề tài NCKH “Nghiên cứu thiết kế, công nghệ và chế tạo bơm điện ly tâm trục đứng lưu lượng đến 130m<sup>3</sup>/h, cột nước 64m, vòng quay 3.600 vg/ph dùng cho giàn khoan dầu khí” đã được Hội đồng đánh giá cấp Nhà nước nghiệm thu tháng 01/2015.

### **3.3. Công tác Tài chính - Kế toán:**

- Công tác kế toán được duy trì tốt, các báo cáo đều được thực hiện đúng tiến độ, bao gồm: Báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, báo cáo Tổng Công ty CP thiết bị điện Việt Nam, báo cáo theo quy định của công ty đại chúng quy mô lớn... Các báo cáo thống kê, phân tích, đề xuất phục vụ công tác quản trị công ty, tư vấn Ban điều hành được thực hiện kịp thời, mang lại hiệu quả cao.
- Ngoài việc vận hành tốt nguồn vốn phục vụ công tác SXKD, dòng tiền được lưu chuyển, quay vòng linh hoạt, lành mạnh; nguồn vốn đầu tư ra bên ngoài cũng được giám sát chặt chẽ, hiệu quả.
- Quản lý tốt về tài chính của đề tài khoa học cấp Nhà nước: “Nghiên cứu thiết kế, công nghệ và chế tạo bơm điện ly tâm trục đứng lưu lượng đến 130m<sup>3</sup>/h cột áp 64m, vòng quay 3.600 vg/ph dùng cho giàn khoan dầu khí”. Đề tài đã được nghiệm thu cấp Nhà nước và đã được cấp đầy đủ kinh phí.

### **3.4. Công tác tổ chức sản xuất:**

- Năm 2014, trong điều kiện vừa đầu tư cải tạo nhà xưởng sản xuất, vừa đầu tư thiết bị chuyển giao công nghệ mới, cơ cấu sản xuất các ngành hàng có sự dịch chuyển rõ nét,... đòi hỏi Công ty phải tổ chức sản xuất một cách chủ động, linh hoạt, sử dụng hiệu quả nguồn lực hiện có. Kết thúc năm 2014, về cơ bản công tác tổ chức sản xuất đáp ứng được yêu cầu của kế hoạch đề ra, thỏa mãn được nhu cầu của thị trường, góp phần nâng cao uy tín của Công ty.
- Xưởng gia công gang là đơn vị mới sáp nhập về Công ty, tuy không cùng địa điểm với trụ sở chính của Công ty, song đã hoạt động ổn định, hoàn thành tốt kế hoạch được giao.





### **3.5. Công tác đầu tư:**

Nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất cũng như nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất lao động, Công ty đã đầu tư dây chuyền công nghệ và thiết bị bộ dây stato động cơ, cải tạo nâng cấp các nhà xưởng,... với tổng số tiền là 10.865.150.894, đồng. Tài sản đầu tư đã được đưa vào sử dụng và đem lại hiệu quả, cải thiện môi trường làm việc cho người lao động.

### **3.6. Công tác hành chính và lao động tiền lương:**

- Công tác tổ chức, hành chính trong Công ty đã chuyển biến rõ rệt, đáp ứng được yêu cầu của Ban giám đốc trong việc quản lý hành chính, vệ sinh môi trường, giữ vững an ninh trật tự.
- Quản lý tốt hồ sơ nhân sự và công tác BHXH, BHYT, BHTN. Đã đưa phần mềm quản lý nhân sự vào sử dụng, đáp ứng yêu cầu của công tác quản trị.
- Công tác tiền lương được thực hiện tốt. Xây dựng đơn giá tiền lương cho sản phẩm mới được kịp thời.
- Thực hiện chủ trương nâng cao chất lượng lao động trong toàn Công ty, các đơn vị đã lên kế hoạch và triển khai công tác đào tạo nguồn nhân lực tại các vị trí làm việc. Đây là hoạt động mang lại hiệu quả cao và cần được duy trì thường xuyên.
- Tổ chức tốt các hoạt động giao lưu trong Công ty nhằm tăng cường sự kết nối trong tập thể lao động HEM

### **3.7. Các mặt hoạt động khác**

- Ban điều hành đã triển khai thực hiện tốt theo quy định hiện hành của Nhà nước và quy chế của Công ty để đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của người lao động.

## **4. Cổ phiếu, cổ tức**

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:  
Cổ phiếu phổ thông : 32.089.370 cổ phiếu  
Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Cổ tức theo kế hoạch năm 2014 là : 1.400 đồng/cổ phiếu.

## **IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ Ý KIẾN CỦA CÔNG TY KIỂM TOÁN**

(Có báo cáo kiểm toán kèm theo)

## V. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

### 1. Các công ty con:

#### 1.1. Công ty cổ phần Điện cơ Hà Nội (HECO):

- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất và kinh doanh động cơ, máy phát, máy biến thế và các thiết bị điện.
- Địa chỉ: Lô J12, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, Tp. HCM.
- Công ty HEM nắm giữ 70,02% vốn điều lệ.
- Kết quả hoạt động năm 2014:
  - + Tổng doanh thu : 73.010.171.570, đồng.
  - + Lợi nhuận trước thuế : 2.583.908.303, đồng.
  - + Tỷ lệ chi trả cổ tức : 14%/năm.

#### 1.2. Trường cao đẳng Công nghệ Hà Nội:

- Chức năng: Đào tạo cán bộ trình độ Cao đẳng và Trung cấp; nghiên cứu khoa học.
- Địa chỉ: Km12, đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội.
- Công ty HEM nắm giữ 51,35% vốn điều lệ.
- Kết quả hoạt động năm 2014:
  - + Tổng doanh thu : 16.783.308.101, đồng.
  - + Lợi nhuận trước thuế : 2.435.025.244, đồng.
  - + Tỷ lệ chi trả cổ tức : 10%/năm.

### 2. Công ty liên kết

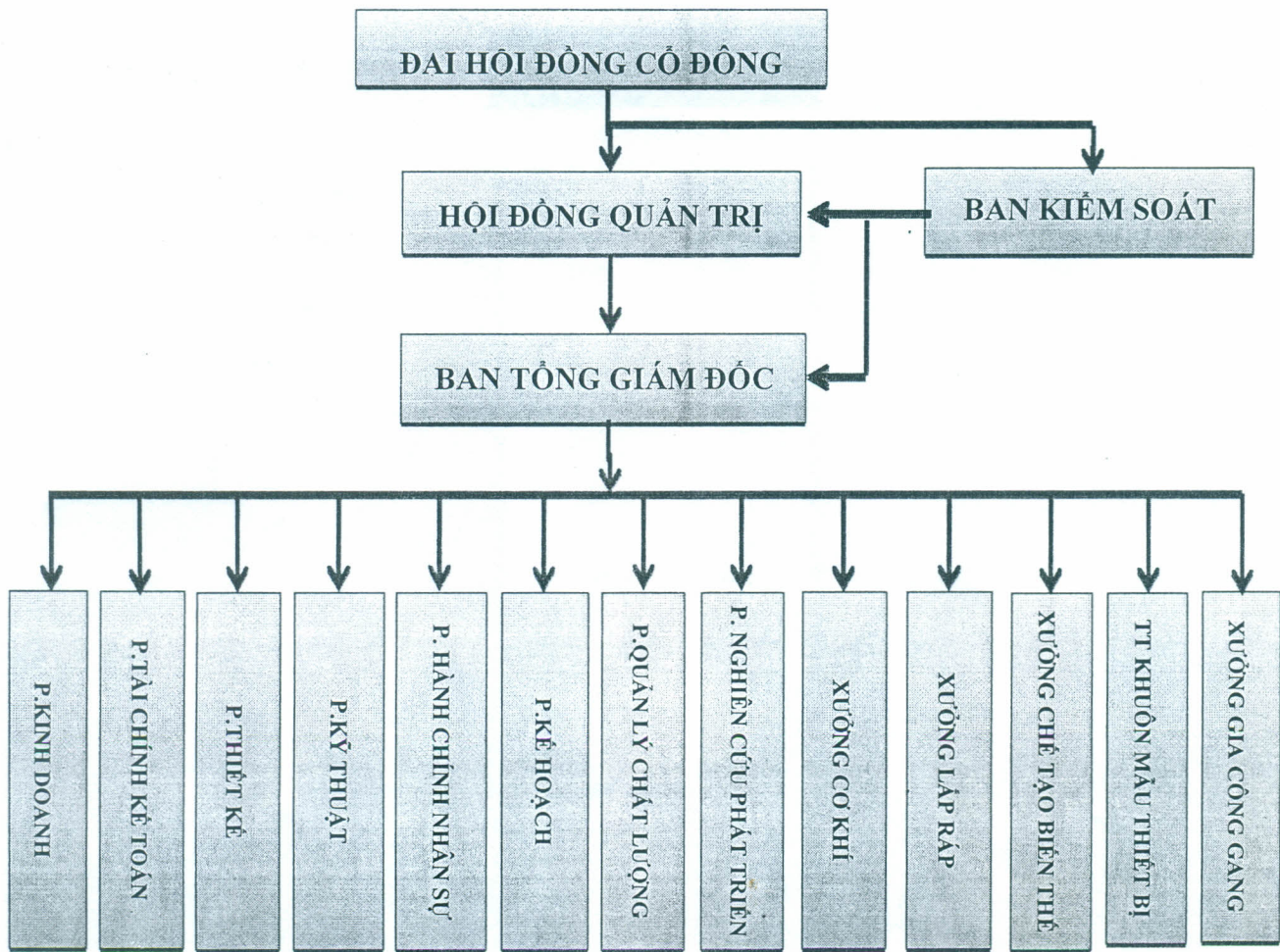
Công ty TNHH SAS-CTAMAD có trụ sở tại 44B Lý Thường Kiệt – Hà Nội, kinh doanh khách sạn 5 sao và văn phòng cao cấp. Công ty cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội nắm giữ 35% vốn điều lệ. Năm 2014, Công ty TNHH SAS-CTAMAD đạt kết quả doanh thu thuần 401.269.137.002, đồng, lợi nhuận sau thuế: 103.533.8109.233, đồng.

101  
CỔ  
CƠ  
ĐIỆN  
CƠ  
H  
NỘI



## VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### 1. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty



### 2. Tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Ban điều hành:

#### 2.1. Ông Phạm Mạnh Hà - Tổng Giám đốc Công ty

- Năm sinh : 06/02/1959
- CMND : số 012505885, ngày cấp 12/04/2002, nơi cấp: CA. Hà Nội
- Quê quán : Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện - Đại học công nghiệp Thái Nguyên

#### 2.2. Ông Đoàn Văn Quý - Phó Tổng Giám đốc Công ty

- Năm sinh : 11/07/1970
- CMND : số 011537328, ngày cấp 30/05/2007, nơi cấp: CA. Hà Nội
- Quê quán : Hưng Yên
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện - Đại học Bách khoa

#### 2.3. Ông Hà Tiến Lực - Phó Tổng Giám đốc Công ty

- Năm sinh : 15/07/1963
- CMND : số 011783400, ngày cấp 11/12/2007, nơi cấp: CA. Hà Nội
- Quê quán : Ninh Bình
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện - Viện đại học mở Hà Nội

TI  
NG  
PI  
AO  
Ả  
LIÊN

#### 2.4. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

- Năm sinh : 20/05/1959
- CMND : số 010442707, ngày cấp 18/05/2000, nơi cấp: CA. Hà Nội
- Quê quán : Bắc Ninh
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Đại học kinh tế kế hoạch

#### 3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

STT	Phân loại lao động	Số người	Tỷ trọng (%)
<b>I</b>	<b>Phân theo đối tượng lao động</b>		
1	Lao động gián tiếp	139	38%
2	Lao động trực tiếp	230	62%
<b>Tổng cộng</b>		<b>369</b>	<b>100</b>
<b>II</b>	<b>Phân theo trình độ lao động</b>		
1	Trình độ Đại học, trên Đại học	105	28%
2	Trình độ Cao đẳng và Trung cấp	87	24%
4	Công nhân kỹ thuật	120	33%
5	Lao động khác (lái xe, VSCN)	57	15%
<b>Tổng cộng</b>		<b>383</b>	<b>100</b>

- Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật về lao động như: chế độ làm việc 8 giờ/ngày và chế độ nghỉ ngơi hợp lý, thời gian nghỉ phép, lễ tết, ốm, thai sản ...
- Việc chi trả tiền lương, tiền thưởng cho người lao động năm 2014 áp dụng theo quy chế trả lương của Công ty đã được Hội đồng quản trị Công ty thông qua.
- Việc thanh toán lương cho người lao động đã được Công ty thực hiện đầy đủ, đúng kỳ hạn. Thu nhập bình quân người lao động trong năm 2014 là 7.880.000 đ/người/tháng.

#### VII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

##### 1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

###### *Thành viên Hội đồng quản trị*

Họ và Tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
Ông Nguyễn Hoa Cương	Chủ tịch HĐQT	300,380	0.94
Ông Nguyễn Trọng Tiểu	Ủy viên HĐQT	58,300	0.18
Ông Đoàn Văn Quý	Ủy viên HĐQT	5,400	0.02
Ông Phạm Mạnh Hà	Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc	42,000	0.13
Bà Nguyễn Thị Thanh Yên	Ủy viên HĐQT	5,000	0.02



Thành viên Ban kiểm soát

Họ và Tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
Bà Phạm Thị Minh Cúc	Trưởng BKS	5,000	0.02
Ông Tạ Đình Lân	Thành viên BKS	10,000	0.03
Bà Đoàn Thị Lan Phương	Thành viên BKS	0	0

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014

- Thù lao HĐQT và BKS: 300.000.000 đồng
  - Quỹ thưởng Ban điều hành: 300.000.000 đồng
- Quỹ lương Tổng Giám đốc năm 2014: 477.383.400 đồng

**2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông**

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông nắm cổ phần chi phối: Tổng Cty CP Thiết bị điện Việt Nam	01	21,228,750	66.16
2. Cổ đông pháp nhân	05	6,860,000	21.37
3. Cổ đông cá nhân	369	4,000,620	12.47
<b>Tổng cộng</b>	<b>375</b>	<b>32,089,370</b>	<b>100</b>

Trân trọng báo cáo!

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2015  
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoa Cường



Nơi nhận:  
- UBCKNN;  
- Lưu HĐQT.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội được lập ngày 21 tháng 01 năm 2015, từ trang 06 đến trang 33, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 và Thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



## Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



**Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC**

---

**Cát Thị Hà**

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0725-2013-002-1

*Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2015*

---

**Vũ Xuân Biễn**

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0743-2013-002-1